TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUÂN NAM** TỈNH BÌNH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 189/2023/QĐST - HNGĐ	*HTN, ngày 05 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 349/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc H; Sinh năm: 1995;

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thu H1; Sinh năm: 1994;

Cùng địa chỉ: Thôn PH, xã HM, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận.

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 Luật hôn nhân gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy đinh về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Ngọc H và bà Nguyễn Thị Thu H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về án phí: Ông Nguyễn Ngọc H và bà Nguyễn Thị Thu H1 mỗi người pH nộp 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn. Ông Nguyễn Ngọc H tự nguyện nộp thay số tiền án phí cho bà Nguyễn Thị Thu H1 được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Nguyễn Ngọc H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0019251 ngày 07/8/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện HTN, tỉnh Bình Thuận. Ông

Nguyễn Ngọc H và bà Nguyễn Thị Thu H1 đã nộp đủ tiền án phí. Hoàn trả cho ông Nguyễn Ngọc H số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp nói trên.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn có thể được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND HTN;
- THADS HTN;
- UBND xã HM;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Tân